TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2023/QĐCNTTLH	*Yên Mô, ngày 23 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Hứa Anh T và chị Nguyễn Thị V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 7 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn của anh Hứa Anh T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 8 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Anh Hứa Anh T, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn 4, xã P, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

+ Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT: Thôn 4, xã P, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố B, thị trấn Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 8 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 8 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hứa Anh T và chị Nguyễn Thị V đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Anh Hứa Anh T và chị Nguyễn Thị V có 02 con chung là: cháu Hứa Thị Thùy T, sinh ngày 06/9/2005 và cháu Hứa Văn Đ, sinh ngày: 03/4/2011.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hứa Thị Thùy T và cháu Hứa Văn Đ cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Hứa Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Hứa Thị Thùy T và cháu Hứa Văn Đ mỗi cháu là 1.000.000 đồng/tháng (Một triệu đồng/tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8 năm 2023 cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi).

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về chia tài sản chung, nợ chung: Anh Hứa Anh T và chị Nguyễn Thị V đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Cơ quan THADS huyện Yên Mô;
- UBND xã P,
huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Minh

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 03-QĐHG:</u>

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN THÀNH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì THÀNH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định.

(3) Ghi điểm, khoản, điều luật tương ứng của Luật Hôn nhân và gia đình.

(4) Ghi họ và tên của người yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các bên tham gia hòa giải.

(5) Ghi họ và tên của người khởi kiện/người yêu cầu. Tùy theo độ tuổi mà ghi ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia hòa giải, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở

của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: "văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...".